

Giải pháp đào tạo hiện đại trong cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư

Nguyễn Văn Đáng*

*Viện sĩ, TSKH, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường ĐH Nguyễn Tất Thành

Received: 03/07/2024; Accepted: 6/7/2024; Published: 11/7/2024

Abstract: The Industrial Revolution 4.0 (Industrial Revolution 4.0) is posing pressing social demands for a revolution in innovation in training technology, especially vocational training technology, to meet new trends, creating conditions for learners' intellectual and creative abilities to develop indefinitely. Modern training programs not only aim to cultivate scientific knowledge, but also focus more on equipping soft skills to liberate personal capacity in a harmonious relationship with nature and social progress. Training quality is the key task of the school, first of all, it must be reflected in the creative thinking capacity and professional activities of learners after graduation. A teacher who knows how to use soft skills is someone who has the ability to create lesson content and how to convey knowledge to learners. Soft skills used during lectures are to create vividness and emotion; is to breathe life into the lecture to give it vitality and create a magical attraction for learners; through which knowledge transfer is carried out; Knowledge will touch the learner and penetrate the learner naturally.

Keywords: Giải pháp đào tạo, Cách mạng Công nghiệp 4.0

1. Mở đầu

Theo các nhà tư tưởng thế giới, trong thế kỉ 21 có thể sẽ diễn ra hai bước ngoặt vĩ đại có tính cách mạng của nền văn minh thế giới vật chất: đó là cuộc cách mạng chuyển đổi từ nền văn minh công nghiệp (VMCN) lên nền văn minh mới - Sinh thái và Thăng hoa, là chuyển đổi từ văn minh Sinh tồn sang văn minh Tự do và sẽ làm đảo lộn toàn bộ tri thức hiện có của nhân loại.

Thế giới quan của cuộc CMCN 4.0 dẫn tới nhiệm vụ của ngành GD&ĐT là phải xác định lại các quan điểm và nhận thức đối với phương thức đào tạo (ĐT) hiện nay, đặc biệt đối với sinh viên (SV) đại học, cho một tương lai xa hơn và cụ thể hơn trong hệ thống ĐT nói chung và từng lĩnh vực ngành nghề nói riêng. Phil O'Reilly, Chủ tịch Ủy ban Cố vấn Thương mại và Công nghiệp thuộc OECD đã phát biểu tại APEC năm 2017 [2]: “Điều tôi tặc nhất có thể xây ra đó là chúng ta không chịu thay đổi và tiếp tục giảng dạy theo cách lỗi thời, truyền đạt những kỹ năng lỗi thời, mà không nhận ra rằng thế giới đang thay đổi. Tôi tự tin rằng một quốc gia như Việt Nam sẽ đi đúng hướng”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm ĐT hiện đại

Cuộc CMCN 4.0 đang đòi hỏi nhiều cuộc cải cách mới đặc biệt trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, trong đó một nền học vấn cao và đa dạng sẽ là nền tảng cốt yếu bảo đảm cho sự thành công. Cuộc CMCN4.0 được phát sinh từ nhu cầu phát triển xã hội,

nhằm chuyển dịch nền kinh tế từ công nghiệp sang tri thức rồi đến môi trường, nghĩa là chuyển đổi từ nền kinh tế chỉ dựa vào lao động và tài nguyên sang nền kinh tế dựa vào năng lực trí tuệ con người là chính; từ dựa vào lực lượng sản xuất vật chất là chủ yếu sang dựa vào lực lượng sản xuất tinh thần (trí tuệ nhân tạo-AI) là chủ yếu. Trước những nhu cầu bức thiết này, ở nước ta rất cần một cuộc cách mạng về ĐT đáp ứng xu thế của CMCN4.0, tạo điều kiện cho năng lực trí tuệ và sáng tạo của con người phát triển trong không gian tự do và lành mạnh, bên cạnh đó giải pháp kỹ năng mềm (KNM) đóng một vai trò quan trọng trong suốt quá trình ĐT.

Xã hội tiến bộ luôn đòi hỏi mọi người làm mới nó trong sáng tạo. Do vậy, học tập, học thường xuyên, bổ túc cập nhật kiến thức mới và trao đổi KNM (liên quan đến sáng tạo, hòa mình vào nếp sống văn minh giản đơn hay tương tác với xã hội, cộng đồng, tập thể hoặc tổ chức, như hành vi ứng xử, làm việc nhóm v.v...) là những biện pháp chủ động với xu thế mới của cuộc CMCN 4.0. Mô hình giáo dục truyền thống là tích lũy kiến thức, ĐT xong ra làm việc có thể sẽ không còn phù hợp; thay thế nó là mô hình ĐT và học tập theo phương pháp sáng tạo – KNM: ĐT để giúp cho người học khai thác được tiềm năng sáng tạo cá nhân, tạo nguồn cảm hứng cho cả thầy và trò khám phá những điều mới mẻ, vượt qua khuôn khổ về nội dung kiến thức của một bài học thông thường.

Trong quá trình giảng dạy người thầy không chỉ

là người truyền đạt những kiến thức cơ bản có tính kinh điển, mà từ một góc nhìn mới, thầy phải là người hướng dẫn, là người đồng hành cùng với người học trong suốt quá trình tìm kiếm, khám phá những điều chưa được biết đến ngay trong lĩnh vực chuyên môn của mình. Bằng nghệ thuật giảng dạy của mình, người thầy hãy đẩy người học đi vào vùng “chưa biết của tri thức”, cho họ tự do khám phá, chỉ cho họ thấy được bầu trời bao la qua khung cửa sổ, thay vì tự hạn chế mình trong bốn bức tường của một căn phòng kiến thức nghèo nàn; tạo cho họ động lực, niềm tin và lòng kiêu hãnh khám phá những điều mới mẻ trong mọi lĩnh vực của xã hội và cuộc sống, đó chính là giải pháp của KNM.

Chất lượng ĐT (CLĐT) là nhiệm vụ quan trọng của nhà trường, trước hết, phải được thể hiện ở năng lực TDST và kỹ năng nghề nghiệp cao của SV sau khi tốt nghiệp. CLĐT có thể được cấu thành từ ba yếu tố:

Thứ nhất: trang bị cho SV những modules kiến thức mới, có hàm lượng khoa học và tính phương pháp luận cao phù hợp với yêu cầu đổi mới và sáng tạo của CMCN4.0;

Thứ hai: tính xuyên suốt của các modules kiến thức hình thành một không gian kiến thức mở thích hợp với nhu cầu của thị trường lao động và đòi hỏi phát triển của xã hội;

Thứ ba: SV cần phải được lĩnh hội và rèn luyện những KNM cần thiết để phát huy tiềm năng trí tuệ của mình.

Người thầy trước hết cần nhận biết được những khả năng riêng biệt của mỗi sinh viên, hướng dẫn họ tự tìm ra phương pháp học tập phù hợp với năng lực cá nhân của mỗi người, nghĩa là không chỉ tiếp thu thụ động các kiến thức, mà còn phát huy tính chủ động tạo ra tri thức mới, nâng cao năng lực tự học, tích cực khám phá môi trường xung quanh mình. Điều đó đòi hỏi ở người thầy không chỉ có lòng nhiệt tình, trình độ tri thức cao, mà còn là nỗ lực không mệt mỏi trong việc tìm kiếm những phương pháp truyền đạt mới – phương pháp sáng tạo, giúp cho người học khát khao khám phá tiềm năng bản thân, tự mở cửa vào cuộc sống tương lai và đổi mới thế giới xung quanh mình.

2.2. Giải pháp ĐT trong CMCN4.0

2.2.1. Khái quát

Ngoài những yêu cầu chung của xã hội và ngành giáo dục ĐT, thì mục tiêu chính yếu của nhà trường trong các CXTĐT, là ngoài việc trang bị kiến thức cơ bản, nâng cao và cách tiếp cận NCKH, còn cần rèn luyện cho SV những kỹ năng tương tác, tự chủ và sáng tạo ở mọi vị trí tác nghiệp trong môi trường sản xuất và kinh doanh.

Giải pháp của công nghệ ĐT mới chính là nâng cao CLĐT, đó là nhu cầu bức thiết! Do vậy, nhà trường nên tập trung nỗ lực vào việc thay thế những phương pháp ĐT truyền thống không còn phù hợp trong điều kiện hiện đại. Cả thầy và trò cần vượt ra khỏi các hạn chế, các ràng buộc câu thúc của tư tưởng dạy và học, đã được định hình bởi hệ lụy của nền giáo dục phong kiến cổ xưa. Cần tạo ra đột phá mới trong dạy và học, thể hiện ở chỗ: cả thầy và trò đều cảm thấy tự do trong khám phá những điều mới mẻ, tự do với chính mình để hướng tới đổi mới và sáng tạo bất tận. Không có thay đổi sẽ không thể có đổi mới! Để thay đổi cần có lòng dũng cảm và niềm tin vững chắc vào tiến bộ của đổi mới. Nền tảng của nâng cao CLĐT chỉ có thể bao gồm hai vấn đề quan trọng: phát triển tri thức mới và kỹ năng khai thác tiềm năng trí tuệ sáng tạo.

2.2.2. Ba yếu tố quan trọng để phát triển tri thức mới **a/ Đổi mới phương thức dạy và học**

Công việc này đòi hỏi người thầy – người truyền thụ kiến thức, không những chỉ có trình độ chuyên môn cao, rộng về kiến thức đa ngành, mà còn nắm vững phương pháp khoa học và lý luận giáo dục hiện đại, biết vận dụng nhuần nhuyễn vào thực tế sinh động của cuộc sống, và hơn thế nữa đó là có nghệ thuật truyền tải thông tin tri thức. Do vậy, mục đích của người thầy không chỉ dừng ở chỗ trang bị kiến thức khoa học cơ bản (kỹ năng cứng), mà còn phải kích hoạt tư duy đổi mới tri thức và tiếp cận xã hội (KNM) cho SV với tinh thần chủ động và tự do “chất vấn” về những vấn đề thực tế nảy sinh trong quá trình dạy và học. Sẽ không có bất kỳ một khuôn mẫu nào được chế định, sẽ không còn bất cứ một rào cản nào tới con đường tự do khám phá và được thể hiện những ý tưởng mới đối với người học – đó chính là bản chất của vấn đề đổi mới CLĐT trong tiến trình của cuộc CMCN4.0.

Ứng dụng những công nghệ mới theo hướng tích cực để tổ chức quá trình dạy và học, để KTĐG, để rèn luyện khả năng học tập và lao động bền bỉ trong nền kinh tế tri thức. Trong xu thế ĐT hiện đại, người học là trung tâm, là hạt nhân của đổi mới và phát triển. Do vậy, chú ý đến quyền lợi, nguyện vọng, khả năng của người học v.v... nhà trường cần biến đổi quá trình học tập và rèn luyện của SV thành những hoạt động tích cực, sáng tạo, để họ cảm nhận được niềm vui và hạnh phúc thực sự trong học tập. Để thực hiện được điều này, người thầy cần biết cách chia sẻ với người học điều họ cần học; không áp đặt, khiên cưỡng; hãy trao cho họ không gian tự do để tự tìm hiểu các kiến thức mới, Hãy dũng cảm rũ bỏ cách dạy và học kiểu “tù chương”, vì chúng không còn phù hợp trong điều kiện mới.

b/ Các modules kiến thức có tính mở, đa dạng và liên thông cao

Nhà trường định hướng ĐT những nhà quản lý và chuyên gia trong môi trường sản xuất kinh doanh, cho nên khi thiết kế các chuyên ngành ĐT, cần xác định các bộ môn chuyên ngành sao cho vừa đảm bảo tính khoa học xuyên suốt, vừa để học viên có thể dễ dàng chuyển hệ hay ngành học (nếu có nhu cầu), hoặc nếu đủ khả năng có thể hoàn thành hai ngành học khác nhau với một thời gian ngắn nhất. Các modules kiến thức phải phản ánh được hàm lượng khoa học tiên tiến phù hợp với trình độ ĐT và đáp ứng được mức độ phát triển khoa học – công nghệ hiện đại; phải có tính “mở” để kết nối với các modules khác, tạo nên quan hệ liên thông có tính hệ thống chặt chẽ. Các modules kiến thức này sẽ trang bị cho SV cơ sở khoa học và kỹ năng tác nghiệp, đồng thời tạo ra những cơ hội thuận lợi để họ tự lựa chọn hệ học, ngành học, môn học thay thế và có thể giảm thiểu thời gian học tập phù hợp với khả năng của mỗi người.

2.1.3. Phát triển các KNM trong ĐT

a/ Phương pháp phát triển TDST và hòa nhập cuộc sống

Muốn cho mỗi cá nhân có thể phát huy được năng lực sáng tạo, trước hết phải tạo ra một môi trường, mà ở đó không ai cảm thấy bị hạn chế bởi bất kỳ một áp lực nào, đặc biệt về tinh thần (họ được tự do tư tưởng, tự do đề xuất, không có hành vi chế diễu, khinh khi v.v...). Trong giáo dục và ĐT, nhà trường là môi trường và thầy giáo là người hướng dẫn, kích hoạt tiềm năng sáng tạo trong đội ngũ người học của mình thông qua bài giảng lý thuyết, bài giảng thực hành, kỹ năng thực tế v.v... Theo Osho^[1]: “Giáo dục thực sẽ phải mang ra ngoài cái ấn dấu bên trong bạn (tiềm năng sáng tạo) – cái mà Thượng đế đã đặt vào trong bạn như một kho báu – để khám phá nó, để biểu lộ nó, để làm cho bạn tỏa sáng trong bóng tối”. Thầy giáo phải là người tiên phong rèn luyện và trải nghiệm các KNM trong thực tế, đồng thời biết vận dụng một cách nhuần nhuyễn trong quá trình giảng dạy để dẫn dắt SV tiếp cận với thực tế công việc và hòa nhập vào xã hội cuộc sống sau khi ra trường.

b/ Phương pháp truyền đạt và tiếp nhận tri thức phù hợp

Cuộc CMCN 4.0 đòi hỏi từ hai phía - người dạy và người học cần tương tác với nhau trong quá trình truyền đạt và tiếp nhận tri thức một cách sáng tạo. Theo Osho^[1]: “Mọi giáo viên phải có ngọn lửa nổi dậy mãnh liệt của suy nghĩ và của phản chiếu” hay “... Một người có thể trở thành người thầy đúng nghĩa chỉ khi ông ta có trong mình ngọn lửa mạnh mẽ, mãnh liệt

của nổi dậy”. Người thầy biết sử dụng KNM là người có khả năng sáng tạo trong nội dung bài giảng và cách thức truyền đạt kiến thức cho người học. KNM được sử dụng trong quá trình giảng là tạo nên sự sinh động và giàu cảm xúc; là thổi hồn vào bài giảng cho nó sức sống và lực hấp dẫn kỳ diệu với người học; thông qua đó thực hiện chuyển tải kiến thức; kiến thức sẽ cảm hoá người học và thấm thấu vào người học một cách tự nhiên. Chỉ có thể như vậy, người học mới có khả năng tiếp nhận tri thức một cách “mở” hoàn toàn, và chỉ điều ấy mới có thể đánh thức được tiềm năng sáng tạo của họ. Mỗi cá nhân cần biết cách học tập một cách khoa học phù hợp với khả năng riêng biệt của mình, vì không có một phương pháp học tập chung nhất cho tất cả mọi người. Sự động viên, khuyến khích tinh thần khám phá và đổi mới cho SV có thể được coi là điều kiện quan trọng để tạo nên không gian tự do tư duy sáng tạo. Người thầy luôn biết cách cổ vũ cho mọi ý tưởng sáng tạo dù là nhỏ. Lịch sử khoa học công nghệ cho thấy, không có sáng tạo vĩ đại nào lại không bắt đầu từ những ý tưởng sáng tạo nhỏ nhất.

3. Kết luận

Chương trình ĐT nguồn nhân lực trong CMCN 4.0 không chỉ nhắm tới đỉnh cao tri thức khoa học, mà còn cần tập trung hơn tới trang bị các KNM, để giải phóng năng lực cá nhân trong mối quan hệ hài hòa với tự nhiên và tiến bộ xã hội. Do vậy, ở giai đoạn chuyển đổi quan trọng này, chiến lược ĐT cần được tích hợp đầy đủ những quan sát và nhận định thấu suốt các tương quan rộng lớn trong mối quan hệ giữa không gian hiện tại và không gian tương lai, giữa không gian đơn thể và tổng thể, sự đồng điệu văn hóa giữa dân tộc với thế giới, giữa truyền thống với hiện đại trong một hệ thống giáo GD&ĐT phát triển phi thời gian, nghĩa là một hệ thống vận động có định hướng rõ ràng nhưng lại không tự hạn chế quá trình đào thải và phát triển.

Tài liệu tham khảo

1. Osho. (2009). *Tự do, Dũng cảm là bản thân mình*. NXB Tôn giáo. HCM
2. Alfred North Whitehead. (2010). *Những mục tiêu của giáo dục*. NXB thời đại.
3. Nguyễn Văn Đáng. (2014). *ĐT phát triển nguồn nhân lực trong hội nhập khu vực cộng đồng Asean* Tạp chí Khoa học Tài chính - Marketing số 25.
4. Nguyễn Văn Đáng. (2014). *Quản trị doanh nghiệp trong xu thế toàn cầu hóa*: NXB Thống kê. HCM
5. Nguyễn Văn Đáng. (2016). *Giáo trình Quản trị dự án đầu tư – sáng tạo và đổi mới*. HCM: NXB Thời đại.
6. Viện TTKHXH. (2005). *Tri thức thông tin và phát triển*. NXB KHXH. Hà Nội: